

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-BNV ngày 12/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền bảo hiểm xã hội giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về đẩy mạnh phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1141/SNV-CSLĐ ngày 19/3/2026,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền chính sách bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, đồng bộ chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội (*sau đây viết tắt là BHXH*), nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người sử dụng lao động, người lao động và Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHXH trong hệ thống an sinh xã hội; tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động, góp phần mở rộng diện bao phủ BHXH theo hướng bền vững.

b) Thông qua công tác tuyên truyền góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển người tham gia BHXH theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; củng cố niềm tin của người dân đối với chính sách an sinh xã hội; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Công tác tuyên truyền phải được triển khai thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn; bảo đảm nội dung chính xác, rõ ràng, dễ hiểu, dễ tiếp cận.

b) Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn hiệu quả công tác tuyên truyền với kết quả phát triển người tham gia BHXH.

c) Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền theo hướng hiện đại, linh hoạt; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng số, truyền thông đa phương tiện; đồng thời chú trọng tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở.

d) Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động, tư vấn, đối thoại và giải đáp chính sách; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH trên địa bàn tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, cơ cấu lao động và đặc điểm dân cư của tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp và người dân, góp phần mở rộng diện bao phủ BHXH theo hướng bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Góp phần thực hiện mục tiêu phát triển người tham gia BHXH theo chỉ tiêu tỉnh giao hằng năm; phấn đấu năm 2026 có trên 56,47% và năm 2030 có 62,35% lực lượng lao động trong độ tuổi trở lên tham gia BHXH.

b) Tăng cường tuyên truyền, vận động phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, nhất là lao động khu vực phi chính thức, khu vực nông thôn, làng nghề, hộ kinh doanh và người lao động tự do.

c) Hằng năm, 100% số xã, phường có tổ chức hoạt động tuyên truyền, tư vấn, giải đáp chính sách BHXH trực tiếp tại cơ sở.

d) 100% công chức, viên chức, người lao động trực tiếp làm công tác tuyên truyền về BHXH; cộng tác viên, nhân viên tổ chức dịch vụ hỗ trợ phát triển người tham gia BHXH và lực lượng tuyên truyền ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, tư vấn, giải đáp chính sách.

đ) Tăng tỷ lệ người dân được tiếp cận thông tin về BHXH trên môi trường số; từng bước hình thành thói quen tiếp cận, tra cứu, tương tác và thực hiện thủ tục liên quan đến BHXH trên nền tảng số.

e) Nâng cao hiệu quả tuyên truyền đối với người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong việc chấp hành pháp luật về BHXH, hạn chế tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH.

III. ĐỐI TƯỢNG TUYÊN TRUYỀN

1. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

2. Người sử dụng lao động, chủ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người quản lý doanh nghiệp, người làm công tác nhân sự, công đoàn tại doanh nghiệp.

3. Người lao động thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc tại doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

4. Người lao động khu vực phi chính thức, hộ kinh doanh cá thể, tiểu thương, lao động tự do, nông dân, người lao động khu vực nông thôn, làng nghề.

5. Thanh niên, học sinh, sinh viên, nhất là học sinh, sinh viên cuối khóa chuẩn bị tham gia thị trường lao động.

6. Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, tuyên truyền viên, cộng tác viên, tổ chức dịch vụ hỗ trợ phát triển người tham gia BHXH và các lực lượng làm công tác vận động ở cơ sở.

7. Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

IV. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH; vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHXH trong hệ thống an sinh xã hội.

2. Các nội dung cơ bản của Luật Bảo hiểm xã hội và văn bản hướng dẫn thi hành; quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, người sử dụng lao động, người lao động và người tham gia BHXH.

3. Ý nghĩa, lợi ích thiết thực của việc tham gia BHXH, nhất là BHXH tự nguyện; các chế độ được hưởng; lợi ích của việc tham gia liên tục, lâu dài.

4. Chỉ thị số 02-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh, Nghị quyết số 99/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và các chính sách hỗ trợ của tỉnh về phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, bảo hiểm y tế.

5. Trách nhiệm chấp hành pháp luật BHXH; các hành vi chậm đóng, trốn đóng, nợ đóng BHXH; hậu quả pháp lý và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

6. Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực BHXH; dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số và các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7. Các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình trong tham gia, vận động người dân tham gia BHXH.

8. Cung cấp thông tin chính thống, kịp thời; đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch về chính sách BHXH.

V. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, tin, bài, phóng sự, tọa đàm, hỏi - đáp chính sách BHXH.

2. Tuyên truyền trên môi trường số, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, nền tảng số; xây dựng sản phẩm truyền thông đa phương tiện như video clip, infographic, hình ảnh trực quan.

3. Tổ chức hội nghị, hội thảo, đối thoại chính sách, tư vấn trực tiếp tại cơ sở; chú trọng địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp, khu nhà trọ công nhân, khu vực nông thôn.

4. Lồng ghép nội dung tuyên truyền BHXH trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, hội nghị cộng đồng, phong trào thi đua và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

5. Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở, pa-nô, áp-phích, băng rôn, bảng điện tử, tài liệu tuyên truyền, tờ gấp, sổ tay hỏi - đáp chính sách.

6. Tuyên truyền thông qua đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên, tổ chức dịch vụ hỗ trợ phát triển người tham gia BHXH và lực lượng nòng cốt tại cơ sở.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền

- a) Xây dựng nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.
- b) Xây dựng thông điệp thống nhất, dễ nhớ, dễ lan tỏa.
- c) Kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền đại chúng với tư vấn trực tiếp, đối thoại, truyền thông nhóm nhỏ, truyền thông cộng đồng.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tuyên truyền BHXH

- a) Tăng cường sử dụng nền tảng số, mạng xã hội, công thông tin điện tử để cung cấp thông tin chính thông, kịp thời về chính sách BHXH.
- b) Gắn công tác tuyên truyền với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực BHXH.
- c) Phát triển các sản phẩm truyền thông số có tính trực quan, tương tác, lan tỏa cao.

3. Nâng cao chất lượng tư vấn, đối thoại chính sách

- a) Tổ chức hội nghị, hội thảo, đối thoại chính sách giữa cơ quan BHXH, cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, người lao động và người dân.
- b) Đẩy mạnh tư vấn trực tiếp tại cơ sở, nhất là đối tượng lao động khu vực phi chính thức và người có nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện.
- c) Kịp thời giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

4. Tăng cường phối hợp liên ngành và lồng ghép tuyên truyền

- a) Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác tuyên truyền BHXH.
- b) Lồng ghép nội dung tuyên truyền BHXH trong các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị.
- c) Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức dịch vụ hỗ trợ phát triển người tham gia BHXH.

5. Phát triển đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên cơ sở

- a) Củng cố, kiện toàn lực lượng tuyên truyền viên, cộng tác viên tại thôn, tổ dân phố, khu dân cư.
- b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, tư vấn chính sách BHXH.
- c) Cung cấp tài liệu, công cụ truyền thông phù hợp, phục vụ hiệu quả công tác vận động tại cơ sở.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả tuyên truyền

- a) Xây dựng tiêu chí đánh giá cụ thể, gắn kết quả tuyên truyền với chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH của từng địa phương, đơn vị.
- b) Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất; kịp thời chấn chỉnh hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

7. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

a) Chủ động bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành; sử dụng hiệu quả nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí hoạt động của Bảo hiểm xã hội tỉnh và các nguồn hợp pháp khác.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền từ tỉnh đến cơ sở.

VII. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

c) Lồng ghép nội dung tuyên truyền chính sách BHXH trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực lao động, việc làm, phát triển thị trường lao động.

d) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

đ) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

e) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức sơ kết giữa kỳ vào năm 2028; tổng kết thực hiện Kế hoạch vào năm 2030; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh

a) Là cơ quan đầu mối chuyên môn, chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền chính sách BHXH theo Kế hoạch.

b) Chủ trì xây dựng nội dung, thông điệp, tài liệu tuyên truyền thống nhất; cung cấp thông tin chính thống, kịp thời về chính sách, pháp luật BHXH; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền, tư vấn chính sách cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền trọng điểm, đối thoại chính sách, tư vấn trực tiếp tại cơ sở.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp số liệu, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định; phối hợp tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

đ) Phối hợp đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý lồng ghép nội dung tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH trong các hoạt động giáo dục, sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa và các hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội trong trường học.

b) Tăng cường tuyên truyền chính sách BHXH thông qua các kênh thông tin của nhà trường như cổng thông tin điện tử, bảng tin, hệ thống truyền thanh nội bộ và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

c) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách BHXH cho học sinh, sinh viên, nhất là học sinh, sinh viên cuối khóa chuẩn bị tham gia thị trường lao động, góp phần nâng cao nhận thức về quyền, nghĩa vụ và lợi ích của việc tham gia BHXH.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền chính sách BHXH.

b) Hỗ trợ xây dựng, hoàn thiện các sản phẩm truyền thông số, công cụ truyền thông hiện đại phục vụ công tác tuyên truyền.

c) Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác hiệu quả nền tảng số, công cụ số trong hoạt động tuyên truyền.

6. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc khai thác, đối soát, làm sạch dữ liệu theo quy định, phục vụ công tác quản lý đối tượng và tuyên truyền, vận động phát triển người tham gia BHXH.

b) Phối hợp lồng ghép tuyên truyền chính sách BHXH trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu trong quá trình phối hợp.

7. Thuế tỉnh Bắc Ninh

a) Phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin người nộp thuế theo quy định, phục vụ công tác tuyên truyền, rà soát, phát triển người tham gia BHXH.

b) Lồng ghép nội dung tuyên truyền chính sách BHXH trong hoạt động hỗ trợ người nộp thuế; phổ biến trách nhiệm tham gia BHXH theo quy định đối với người sử dụng lao động.

c) Phối hợp trao đổi, đối chiếu thông tin phục vụ công tác quản lý, và xử lý các vấn đề liên quan đến thực hiện chính sách BHXH theo quy định

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chỉ đạo hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở tham gia tuyên truyền chính sách BHXH; lồng ghép nội dung BHXH trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền cổ động trực quan.

b) Phối hợp hướng dẫn hệ thống thông tin, tuyên truyền cơ sở tăng cường phổ biến chính sách BHXH đến người dân.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh

a) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng, duy trì chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về chính sách BHXH trên các loại hình báo chí của đơn vị.

b) Tăng cường tin, bài, phóng sự, tọa đàm, hỏi - đáp chính sách; phản ánh kịp thời kết quả triển khai, gương điển hình, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền trên nền tảng số, báo điện tử, mạng xã hội của đơn vị, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tỉnh

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia BHXH phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; trong đó:

a) Liên đoàn Lao động tỉnh đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, tư vấn chính sách, pháp luật về BHXH đến người sử dụng lao động, đoàn viên, người lao động; phối hợp tổ chức đối thoại chính sách BHXH tại doanh nghiệp, Khu công nghiệp; chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh tăng cường công tác giám sát việc thực hiện chính sách BHXH tại các đơn vị, doanh nghiệp.

b) Hội Nông dân tỉnh: tăng cường tuyên truyền BHXH tự nguyện trong hội viên nông dân; xây dựng, nhân rộng mô hình vận động nông dân tham gia BHXH tự nguyện.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: đẩy mạnh tuyên truyền đến phụ nữ trong độ tuổi lao động, phụ nữ khu vực phi chính thức; lồng ghép tuyên truyền BHXH với các mô hình tiết kiệm, hỗ trợ sinh kế trong hội viên.

d) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với thanh niên; tăng cường truyền thông trên môi trường số; lồng ghép tuyên truyền BHXH trong các hoạt động của Đoàn tại trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu công nghiệp.

đ) Liên minh Hợp tác xã tỉnh: tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH đến các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hướng dẫn thực hiện đúng quy định của pháp luật về BHXH đối với người lao động; vận động thành viên hợp tác xã tham gia BHXH tự nguyện.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch triển khai giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm; xác định rõ mục tiêu, nội dung, tiến độ, trách nhiệm thực hiện.

b) Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, tuyên truyền viên, công tác viên trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH.

c) Lồng ghép nội dung tuyên truyền BHXH trong các hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, phong trào thi đua và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

d) Chủ động bố trí nguồn lực theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH tại địa phương.

12. Các tổ chức dịch vụ hỗ trợ phát triển người tham gia BHXH

a) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, tư vấn chính sách BHXH đến từng nhóm đối tượng, nhất là lao động khu vực phi chính thức, hộ kinh doanh, người dân khu vực nông thôn.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp, truyền thông nhóm nhỏ, tư vấn lưu động, truyền thông trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế.

c) Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên, công tác viên; bảo đảm tư vấn đúng quy định, đúng quy trình, đúng đối tượng.

d) Định kỳ, đột xuất cung cấp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện; phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phát triển người tham gia BHXH.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí hoạt động của Bảo hiểm xã hội tỉnh theo quy định; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động xây dựng dự toán kinh phí hằng năm để thực hiện công tác tuyên truyền chính sách BHXH, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

IX. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Nội vụ và Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ chủ trì tổng hợp, tham mưu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, điều chỉnh những nội dung cần thiết trong quá trình thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Lê Xuân Lợi;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh; Thuế tỉnh; BHXH tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các tổ chức dịch vụ hỗ trợ người tham gia BHXH (*giao BHXH tỉnh gửi*);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP_{NVL}, TH-ĐT;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Lợi